

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 952 /UBND-NNTN
V/v nguyên tắc xác định giá
đất thu tiền sử dụng đất đối
với các trường hợp được nhà
nước giao đất tái định cư
hoặc giao đất để xây dựng
nhà ở khi nhà nước thu hồi
đất trên địa bàn tỉnh

Quảng Ngãi, ngày 09 tháng 3 năm 2016

Kính gửi:

- Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính;
- UBND các huyện, thành phố.

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV	Số: 15.81
ĐF	Ngày: 09/3/16
Chuyên:	

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 147/STC-QLGCS ngày 19/01/2016 về việc nguyên tắc xác định giá đất thu tiền sử dụng đất đối với các trường hợp được nhà nước giao đất tái định cư hoặc giao đất để xây dựng nhà ở khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 368/STNMT-QLĐĐ ngày 22/02/2016, Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Nguyên tắc xác định giá đất thu tiền sử dụng đất đối với các trường hợp được giao đất tái định cư hoặc giao đất để xây dựng nhà ở khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh thực hiện theo quy định tại Khoản 18 Điều 26 Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 05/3/2015 của UBND tỉnh như sau:

a) Giá đất thu tiền sử dụng đất tại khu tái định cư hoặc khu dân cư để giao đất tái định cư được xác định theo nguyên tắc giá đất từng vị trí khu tái định cư hoặc khu dân cư đảm bảo có mức giá bằng giá đất ở có vị trí tương đương theo bảng giá đất ở do UBND tỉnh quy định tại Quyết định số 67/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 và nhân với hệ số điều chỉnh giá đất theo quy định tại Quyết định số 449/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh được áp dụng đối với các trường hợp bị thu hồi đất ở và phải di chuyển chỗ ở hoặc các trường hợp chỉ bị thu hồi đất ở và được giao đất tái định cư theo quy định nhưng diện tích đất ở bị thu hồi lớn hơn hoặc bằng diện tích giao đất tái định cư.

b) Giá đất thu tiền sử dụng đất tại khu tái định cư hoặc khu dân cư để giao đất tái định cư hoặc giao đất để xây dựng nhà ở được xác định trên cơ sở chi phí đầu tư cơ sở hạ tầng (không bao gồm chi phí đầu tư đường giao thông, điện, nước) và gắn với yếu tố thị trường tại vị trí khu tái định cư hoặc khu dân cư nhưng tối thiểu không được thấp hơn giá đất thu tiền sử dụng đất xác định tại tiết a, điểm 1 Công văn này và được áp dụng để thu tiền sử dụng đất trong các trường hợp sau:

b1) Phần diện tích đất chênh lệch giữa diện tích giao đất tái định cư với diện tích đất ở bị thu hồi đối với các trường hợp chỉ bị thu hồi đất ở (không phải di chuyển chỗ ở) và được giao đất tái định cư theo quy định tại Khoản 2, Khoản 6 Điều 29 Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 05/3/2015 của UBND tỉnh.

b2) Phần diện tích đất chênh lệch giữa diện tích giao đất tái định cư với diện tích đất ở bị thu hồi đối với các trường hợp được giao đất tái định cư theo diện nhiều thế hệ cùng chung sống hoặc đồng quyền sử dụng theo quy định tại Khoản 4 Điều 29 Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 05/3/2015 của UBND tỉnh.

b3) Phần diện tích đất đề nghị giao thêm cho đủ lô theo quy định tại Điều 30 Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 05/3/2015 của UBND tỉnh.

b4) Các trường hợp được giao đất để xây dựng nhà ở theo quy định tại Khoản 5 và Khoản 7 Điều 29 Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 05/3/2015 của UBND tỉnh.

2. Trên cơ sở nguyên tắc xác định giá đất thu tiền sử dụng đất nêu trên, UBND các huyện, thành phố nơi có đất bị thu hồi xác định giá đất thu tiền sử dụng đất cho từng khu tái định cư, khu dân cư cụ thể, gửi Sở Tài chính chủ trì thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Yêu cầu các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, các Phòng nghiên cứu, CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TNak149.

